

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày 11 - 3 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Duy Thạch

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Đỗ Văn Thư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Mai Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Thanh Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 04/TB-TA ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn D – sinh ngày 11 tháng 02 năm 2004, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Đoàn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 12 tháng 10 năm 2020, Công an huyện A xử phạt "Cảnh cáo" do có hành vi đánh nhau; tiền án: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 10 năm 2021; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D:** Bà Đoàn Thị Huế - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Phạm Đức T - sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Những người làm chứng:* Anh Nguyễn Quốc H; anh Lại Văn U; anh Nguyễn Văn P; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021, Trần Văn H - sinh năm 1982 (địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A-586.15 đỗ trước cổng Công ty Trách nhiệm hữu hạn L thuộc Khu công nghiệp T, huyện A, thành phố Hải Phòng để đón khách. Do lúc này có một số người ra nhắc H về việc không được đỗ xe ở vị trí này và H quan sát thấy ông Phạm Đức T có chỉ tay về phía H nên cho rằng ông T đã xúi giục số người này đến gây chuyện, không cho H đỗ xe đón khách. Vì vậy H gọi điện thoại cho con trai là Trần Văn D đến cổng Công ty L để đánh ông T. Khi D đến nơi có ra nói chuyện với H và nhóm lái xe taxi, sau đó H chở khách về khách sạn L còn D đi về.

Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô quay lại khu vực cổng Công ty Trách nhiệm hữu hạn L, D cũng đi taxi quay lại khu vực trên. Lúc này, H nhìn thấy ông T đang đứng cách vị trí H đỗ xe khoảng 20m, H xuống xe đi đến chỗ ông T đứng nói “Sao anh làm thế với em” và dùng tay tát liên tiếp 03 cái vào mặt ông T. Ngay lúc đó, D lao tới đâm 03 cái liên tiếp vào má trái ông T, ấn đầu ông T xuống đồng thời dùng chân phải lên gối 02 cái vào vùng ngực, mặt ông T làm ông T ngã ngửa đập đầu xuống đường nhựa bị thương nặng có biểu hiện co giật. Sau đó D bỏ đi còn H ở lại hiện trường. Ông T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện V, đến ngày 11 tháng 8 năm 2021 thì ra viện.

Cơ quan điều tra nhận được tin báo tiến hành khám nghiệm hiện trường có sự tham gia của Trần Văn H xác định vị trí H, D đánh ông T, vị trí ông T ngã đập đầu xuống đường nhựa phẳng. Tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 15A-393.66 và xe ô tô biển kiểm soát 15A-486.15 của ông T và Huy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 376/2021/TgT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: "*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật vùng thái dương đỉnh trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương cửa sổ mở xương đỉnh trái gây nên là 26%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tụ máu ngoài màng cứng vùng trán đỉnh trái không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh gây nên là 05%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do xuất huyết màng não không còn hình ảnh tổn*

*thương trên chấn đoán hình ảnh gây nên là 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương não gây nên là 26%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 54%. Vết bầm tím vùng hàm mặt đã khỏi hoàn toàn và không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Tổn thương gây thành ngoài xoang sàng trước trái không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nên không có căn cứ áp dụng. Phiếu phẫu thuật thủ thuật ngày 25/7/2021 trong hồ sơ bệnh án của Bệnh viện V có ghi nhận nguồn chảy máu từ xương đỉnh trái vỡ nhưng các kết quả chụp CT. Scanner sọ não không ghi nhận đường vỡ xương đỉnh trái nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên. Với thương tích của nạn nhân, nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể gây tử vong".*

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A có quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, Cơ quan điều tra ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn D.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, Cơ quan điều tra ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn H. Đến ngày 27 tháng 11 năm 2021, bị can Trần Văn H bị bệnh xuất huyết não được Trại tạm giam đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Kiến An, thành phố Hải Phòng. Đến ngày 28 tháng 11 năm 2021, bị can Trần Văn H tử vong "do bệnh lý xuất huyết não". Ngày 28 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A có quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Trần Văn H.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn D khai nhận như nội dung trên. Trước khi sự việc xảy ra, bị cáo không có quen biết hoặc mâu thuẫn gì với người bị hại. Khi thấy Trần Văn H dùng tay tát bị hại, bị cáo đã xông vào dùng tay nắm, dùng chân lên gối vào ngực ông T làm bị hại ngã ngửa, đập đầu xuống đường nhựa gây ra thương tích cho bị hại. Sau khi gây ra thương tích cho bị hại, bị cáo đã tác động, nhờ gia đình bồi thường cho bị hại.

Công bố lời khai bị hại, lời khai Trần Văn H và những người làm chứng khai như nội dung bị cáo đã khai nhận; bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không còn có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Sau phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 (điểm i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D nhất trí với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân phạm tội, khả năng nhận thức chưa đầy đủ của bị cáo tại thời điểm phạm tội, cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn, hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Trần Văn D đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai Trần Văn H, lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với Bản kết luận giám định

pháp y số 376/2021/TgT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận Trần Văn H và bị cáo Trần Văn D đã có hành vi dùng chân, tay đánh ông Phạm Đức T tại cổng Công ty TNHH L thuộc Khu công nghiệp T, huyện A, thành phố Hải Phòng vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24 tháng 7 năm 2021 làm bị hại ngã đập đầu xuống đường nhựa, tổn hại 54% sức khỏe.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “ Cố ý gây thương tích ”, vi phạm Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết định khung hình phạt: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không biết bị hại, hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi thấy Trần Văn H tát bị hại, bị cáo đã đâm vào mặt, túm tóc và dùng chân lên gối vào ngực bị hại, thể hiện thái độ coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật nên hành vi của bị cáo “*Có tính chất côn đồ*”.

[5] Bị hại bị tổn hại 54% sức khỏe nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên tâm lý lo ngại trong nhân dân. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn, hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại; bị hại có đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A. Như vậy, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá đến tình tiết “tỏ ra ăn năn, hối cải” của bị cáo nên việc người bào chữa đề nghị cho bị cáo được

hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

[9] Về phân hóa vai trò: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử xét thấy tuy Trần Văn H là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi tấn công bị hại trước nhưng bị cáo Trần Văn D là đồng phạm với vai trò giúp sức, đã thực hiện hành vi phạm tội rất tích cực, tấn công bị hại quyết liệt và thương tích của bị hại chủ yếu do bị cáo gây ra nên vai trò của Trần Văn H và bị cáo Trần Văn D là ngang nhau.

[10] Về loại và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Văn D ở độ tuổi dưới 18 tuổi và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng; trước khi phạm tội bị cáo đã có 01 tiền sự cũng về hành vi đánh nhau; có vai trò ngang với Trần Văn H và bị hại bị tổn hại 54% sức khỏe nên việc áp dụng các hình phạt và biện pháp giáo dục khác sẽ không có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng, với thời hạn thích hợp ngắn nhất theo quy định tại khoản 6 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Việc Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bị hại và gia đình Trần Văn H xe ô tô biển kiểm soát 15A-393.66 và xe ô tô biển kiểm soát 15A-486.15 là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[13] Về vấn đề khác: Đối với Trần Văn H là người đã cùng bị cáo Trần Văn D thực hiện hành vi gây ra thương tích cho bị hại nhưng quá trình điều tra đã chết do bệnh lý nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A có quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Trần Văn H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ điểm c khoản 3 (điểm i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn tù của bị cáo Trần Văn D tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2021

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Duy Thạch**